

Bài tập lệnh mảng một chiều trong ngôn ngữ lập trình C#

Phần 1

(có đáp án)

1. **Đọc và in các phần tử mảng** trong C#
2. **Cách in mảng theo chiều đảo ngược** trong C#
3. Chương trình C# để **tìm tổng các phần tử mảng**
4. **Sao chép mảng** trong C#
5. Chương trình C# để **tìm số phần tử giống nhau** trong một mảng
6. **In các phần tử duy nhất** của mảng trong C#
7. Chương trình C# để **trộn (ghép) hai mảng**
8. Chương trình C# để **Đếm số lần xuất hiện của từng phần tử** trong mảng
9. Chương trình C# để **tìm phần tử lớn nhất, nhỏ nhất** trong mảng

Lời Giải

1.

```
using System;

namespace VietJackCsharp
{
    class TestCsharp
    {
        public static void Main()
        {

            int[] arr = new int[10];
            int i;

            Console.Write("\nDoc va in cac phan mang trong C#:\n");
            Console.Write("-----\n");

            Console.Write("Nhap 10 phan tu mang:\n");
```

```

    for (i = 0; i < 10; i++)
    {
        Console.WriteLine("Phan tu - {0} : ", i);
        arr[i] = Convert.ToInt32(Console.ReadLine());
    }

    Console.WriteLine("\nIn cac phan tu mang: ");
    for (i = 0; i < 10; i++)
    {
        Console.WriteLine("{0}  ", arr[i]);
    }

    Console.WriteLine("\n");

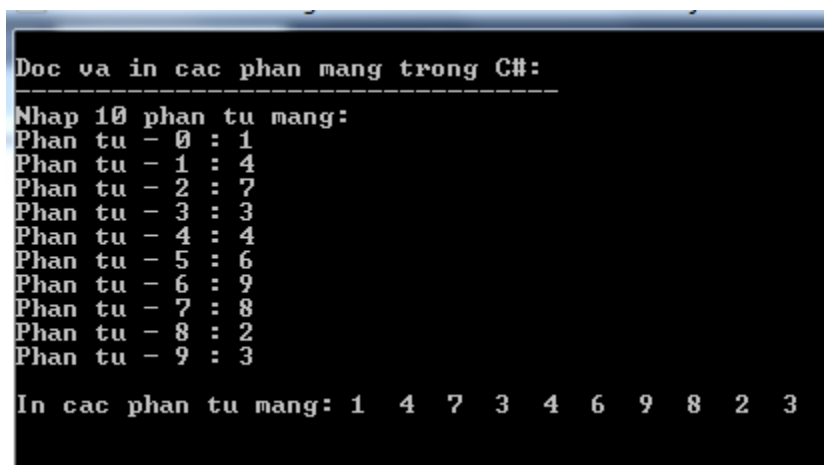
    Console.ReadKey();
}
}
}

```

Nếu bạn không sử dụng lệnh **Console.ReadKey()**; thì chương trình sẽ chạy và kết thúc luôn (nhanh quá đến nỗi bạn không kịp nhìn kết quả). Lệnh này cho phép chúng ta nhìn kết quả một cách rõ ràng hơn.

Kết quả chương trình C#

Biên dịch và chạy chương trình C# trên sẽ cho kết quả:



```

Doc va in cac phan mang trong C#:
-----
Nhap 10 phan tu mang:
Phan tu - 0 : 1
Phan tu - 1 : 4
Phan tu - 2 : 7
Phan tu - 3 : 3
Phan tu - 4 : 4
Phan tu - 5 : 6
Phan tu - 6 : 9
Phan tu - 7 : 8
Phan tu - 8 : 2
Phan tu - 9 : 3

In cac phan tu mang: 1 4 7 3 4 6 9 8 2 3

```

2.

```
using System;

namespace VietJackCsharp
{
    class TestCsharp
    {
        public static void Main()
        {

            int i, n;
            int[] a = new int[100];

            Console.WriteLine("\nIn mang theo chieu dao nguoc trong C#:\n");
            Console.WriteLine("-----\n");

            Console.WriteLine("Nhap so phan tu can luu giu trong mang: ");
            n = Convert.ToInt32(Console.ReadLine());

            Console.WriteLine("Nhap {0} phan tu vao trong mang: \n", n);
            for (i = 0; i < n; i++)
            {
                Console.WriteLine("Phan tu - {0}: ", i);
                a[i] = Convert.ToInt32(Console.ReadLine());
            }

            Console.WriteLine("\nCac phan tu duoc luu giu trong mang la: \n");
            for (i = 0; i < n; i++)
            {
                Console.WriteLine("{0} ", a[i]);
            }
        }
    }
}
```

```

        Console.WriteLine("\n\nIn mang theo chieu dao nguoc: \n");
        for (i = n - 1; i >= 0; i--)
        {
            Console.WriteLine("{0} ", a[i]);
        }
        Console.WriteLine("\n\n");

        Console.ReadKey();
    }
}

```

Nếu bạn không sử dụng lệnh **Console.ReadKey();** thì chương trình sẽ chạy và kết thúc luôn (nhanh quá đến nỗi bạn không kịp nhìn kết quả). Lệnh này cho phép chúng ta nhìn kết quả một cách rõ ràng hơn.

Kết quả chương trình C#

Biên dịch và chạy chương trình C# trên sẽ cho kết quả:

```

In mang theo chieu dao nguoc trong C#:
-----
Nhap so phan tu can luu giu trong mang: 10
Nhap 10 phan tu vao trong mang:
Phan tu - 0: 1
Phan tu - 1: 3
Phan tu - 2: 5
Phan tu - 3: 7
Phan tu - 4: 9
Phan tu - 5: 11
Phan tu - 6: 13
Phan tu - 7: 15
Phan tu - 8: 17
Phan tu - 9: 19

Cac phan tu duoc luu giu trong mang la:
1 3 5 7 9 11 13 15 17 19

In mang theo chieu dao nguoc:
19 17 15 13 11 9 7 5 3 1

```

3.

```
using System;
```